

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
- Căn cứ yêu cầu công tác tổ chức hoạt động và quản lý của Công ty CP xi măng Bỉm Sơn;

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần xi măng Bỉm Sơn kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín và được chấp thuận kiểm toán cho các Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật về chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

Để chuẩn bị cho việc kiểm toán tài chính năm 2018, Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội phê duyệt danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

1. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Hãng Kiểm toán AASC

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT, BKS.

Thanh hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn. Hội đồng quản trị xin báo cáo công tác quản lý năm 2017 như sau:

I/ Đặc điểm tình hình

1/ Thuận lợi:

Năm 2017 được coi là năm thành công của nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP 6,81%, cao hơn kế hoạch 6,7% đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong một thập kỷ trở lại đây; Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2017 tăng 4% so với bình quân cùng kỳ năm 2016.

2/ Khó khăn:

Nguồn cung vẫn vượt xa so với nhu cầu (Tổng nguồn cung xi măng năm 2017 là 90 triệu tấn trong khi tổng nhu cầu tiêu thụ khoảng 80 triệu tấn (nội địa dự báo 62 triệu tấn, xuất khẩu 18,0 triệu tấn)). Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời). Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần. Trong khi các thương hiệu xi măng VICEM chủ yếu tập trung tại phân khúc này nên sản lượng tiêu thụ ngày càng suy giảm. Mặt khác, năm 2017 tại khu vực Miền Trung nguồn cung xi măng gia tăng mạnh, đồng thời giá cả cạnh tranh khốc liệt, thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài gây lụt lội. Giá nguyên nhiên liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm)... gây ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II/ Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017.

Trước bối cảnh có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị công ty đã phân tích, đánh giá những cơ hội, thách thức, trên cơ sở đó đề ra nhiều biện pháp và định hướng đúng đắn trong lãnh đạo, quản lý và điều hành. Kết quả thực hiện SXKD và Đầu tư xây dựng năm 2017 như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ thực hiện so với KH (%)
1	Clinker sản xuất	tấn	2.794.926	2.980.000	94%
2	Tổng Tiêu Thụ	tấn	3.988.145	4.490.000	89%
2.1	<i>Xi măng</i>	<i>tấn</i>	<i>3.127.521</i>	<i>3.890.000</i>	<i>80%</i>
2.2	<i>Clinker</i>	<i>tấn</i>	<i>860.624</i>	<i>600.000</i>	<i>143%</i>
2	Doanh thu thuần	tỷ đồng	3.475	4.234	82%
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	5	209	2%
4	Nộp ngân sách	tỷ đồng	181	142	127%
5	Cổ tức	%	0	5-10	0
6	Thu nhập bình quân	Tr.đồng	12,0		

Kết quả sản xuất kinh doanh không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra do:

- Trong sản xuất: Sự cố về lò nung số 2. (dây chuyền thiết bị cải tạo từ dây chuyền cũ, đã qua 15 năm hoạt động nên xuống cấp).

- Về tiêu thụ: Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời). Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần. Trong khi các thương hiệu xi măng VICEM chủ yếu tập trung tại phân khúc này nên sản lượng tiêu thụ ngày càng suy giảm. Mặt khác, năm 2017 tại khu vực Miền Trung nguồn cung xi măng gia tăng mạnh, đồng thời giá cả cạnh tranh khốc liệt, thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài gây lứt lội ... cũng làm giảm sản lượng tiêu thụ xi măng.

- Về lợi nhuận: Do giảm sản lượng tiêu thụ, giảm giá bán và cơ cấu sản phẩm cùng với giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm) dẫn đến lợi nhuận không đạt mục tiêu đề ra.

2. Về công tác đầu tư phát triển

- Dự án Nghiên xi măng đến đóng bao: Đã và đang triển khai thực hiện.

- Dự án Tận dụng nhiệt thừa để phát điện: Đang hoàn thiện các thủ tục liên quan cho quá trình triển khai thực hiện dự án.

3. Về công tác quản lý và một số mặt công tác khác

Với quyền hạn, nghĩa vụ được giao theo quy định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty; căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và tình hình thực tế của Công ty, năm 2017 Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp bàn những vấn đề quan trọng để tập trung chỉ đạo, ra các nghị quyết, quyết định kịp thời phục vụ công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và các mặt công tác khác.

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0462/NQ-HĐQT	8/3/2017	Kết quả SXKD năm 2016, mục tiêu nhiệm vụ 6 tháng 2017
2	1598/NQ-HĐQT	13/7/2017	Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017, mục tiêu nhiệm vụ quý 3/2017
3	1599/NQ-HĐQT	13/7/2017	Điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ Dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến ĐB
4	1970/NQ-HĐQT	23/8/2017	Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty
5	1971/NQ-HĐQT	23/8/2017	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty
6	2168/NQ-HĐQT	18/9/2017	Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty mở rộng
7	2265/NQ-HĐQT	28/9/2017	Thực hiện nhiệm vụ và triển khai công việc phục vụ SXKD
8	2334/NQ-HĐQT	05/10/2017	Về công tác cán bộ - Luân chuyển và giao nhiệm vụ
9	3014/NQ-HĐQT	19/12/2017	Về công tác cán bộ - Bổ nhiệm Phó TGD

Nội dung các Nghị quyết trên tập trung giải quyết một số nội dung trọng tâm sau:

Định hướng và chỉ đạo các giải pháp để thực hiện mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty, nhiệm vụ cụ thể các Quý trong năm 2017, bao gồm:

- Chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, ổn định sản xuất, khai thác hiệu quả năng suất thiết bị, cải thiện mác nền Clinker để giảm tỷ lệ sử dụng Clinker trong xi măng, tăng hiệu quả trong hoạt động SXKD.

- Chỉ đạo Công ty thực hiện thực hiện tốt các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong Vicem nói riêng và trong ngành xi măng nói chung.

- Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty.

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

4. Về công tác tổ chức và cán bộ, tái cơ cấu:

- Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty. Phối hợp với đơn vị tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

- Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức mới.

III/ Những tồn tại

Trong quá trình quản lý, Hội đồng quản trị nhận thấy còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể như sau:

- Mức tồn kho clinker trong năm còn lớn, ảnh hưởng đến chi phí tài chính và giảm mức pha phụ gia khi đưa vào sản xuất.

- Thực hiện triển khai các Dự án đầu tư xây dựng còn chậm. Đặc biệt là Dự án Nghiền xi măng đến đóng bao.

- Việc phân chia địa bàn, hợp nhất thương hiệu theo chủ trương một Vicem, gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng rất nhiều tới việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty.

- Nợ phải trả ngắn hạn tăng, khả năng thanh toán suy giảm mạnh, nợ ngắn hạn quá hạn có chiều hướng gia tăng đặc biệt là nợ các đơn vị nội bộ Vicem. Nguồn vốn đối ứng thanh toán dự án nghiên cứu đóng bao không đảm bảo.

- Công ty CP xi măng Miền Trung trong năm 2017 Công ty ngừng hoạt động do sự cản trở của người dân. Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo Công ty cổ phần xi măng Miền Trung và trực tiếp làm việc với UBND Tỉnh Quảng Ngãi, Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam, Bộ Xây dựng, Chính phủ... để sớm có giải pháp đưa dây chuyền sản xuất hoạt động trở lại.

IV/ Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ 2017:

Từ những kết quả đạt được như trên, hội đồng quản trị đánh giá: Mặc dù một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2017 chưa đạt mục tiêu đề ra chủ yếu do những khó khăn khách quan cũng như những đánh giá từ đầu năm xây dựng mục tiêu chưa lường hết được những diễn biến của thị trường nhưng Hội đồng quản trị Công ty đã có những nỗ lực trong việc quản lý, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời để giảm thiểu ảnh hưởng không tốt từ yếu tố khách quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cá nhân, đơn vị trong Công ty. Từ tháng 9/2017 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã có những kết quả tích cực.

V/ Phương hướng nhiệm vụ năm 2018

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo để thực hiện một số mục tiêu và nhiệm vụ cơ bản năm 2018 như sau:

1/ Về công tác sản xuất kinh doanh:

- Clinker sản xuất: 2.980.000 tấn.
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 4.000.000 tấn (trong đó: Xi măng 3.300.000 tấn và Clinker 700.000 tấn).
- Doanh thu thuần: 3.406 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 94 tỷ đồng
- Nộp ngân sách: 130 tỷ đồng
- Cổ tức: 5%
- Thu nhập bình quân: 12,6 triệu đồng/người/tháng.

1.1. Về hoạt động sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai thực hiện nhằm cải thiện chất lượng clinker và giảm tiêu hao than, giảm giá thành sản xuất.
- Khẩn trương triển khai các thủ tục liên quan trong việc cải tạo hệ thống cooler 2, Hệ thống phân tích khí 2 lò nung; Hệ thống DCS dây chuyền 2 nhằm nâng cao năng suất thiết bị và ổn định chất lượng sản phẩm.
- Kiểm soát chất lượng sửa chữa, đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, tránh tình trạng dừng vật nhiều. Giao các chỉ số OEE từng công đoạn cho các đơn vị kiểm soát

- Tăng cường công tác an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, đảm bảo môi trường Xanh – Sạch – Đẹp.

1.2. Về hoạt động tiêu thụ:

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc và gia tăng lợi ích cho khách hàng. Đánh giá quá trình sắp xếp lại hệ thống NPP, phân chia địa bàn. Phát huy thế mạnh của thương hiệu con Voi, linh hoạt trong chính sách tiêu thụ, phối hợp tốt với các thành viên Vicem để đảm bảo lợi nhuận và mở rộng thị trường.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm, giảm mức tồn kho.

- Tiếp tục phát triển thị trường xi măng rời, các công trình, trạm trộn trên các địa bàn.

2/ Về công tác đầu tư:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao.

- Dự án Tận dụng nhiệt thừa để phát điện: Báo cáo nghiên cứu khả thi, hiệu quả thực hiện dự án và triển khai thực hiện.

3/ Về công tác tổ chức và cán bộ

- Hoàn thành mô hình cơ cấu tổ chức ổn định việc sản xuất kinh doanh của Công ty. Đặc biệt xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động theo mô hình sửa chữa tập trung để điều chỉnh đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- Sắp xếp cán bộ, người lao động, bổ sung quy chế, quy định, quản lý điều hành đáp ứng yêu cầu hiện nay.

4/ Một số mặt công tác khác

- Đối với Công ty CP xi măng Miền Trung: Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn phối hợp chặt chẽ với Công ty cổ phần xi măng Miền Trung triển khai các nội dung công việc hỗ trợ về nguồn lực nhằm khảo sát, bảo dưỡng sửa chữa, nâng cấp cải tiến thiết bị, xử lý về vấn đề môi trường và chạy lại thiết bị để Sở TN&MT tổ chức triển khai quan trắc môi trường. Qua đó lập lại hồ sơ đề nghị Tỉnh Cấp lại Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường sớm đưa dây chuyền sản xuất hoạt động trở lại.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm kết quả công tác 2017 và phương hướng nhiệm vụ công tác 2018 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, quyền hạn, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua. Xin trân trọng cảm ơn./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã Ký)

Bùi Hồng Minh

Thanh hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018

A. KẾT QUẢ NĂM 2017

I. MÔI TRƯỜNG KINH DOANH

Thuận lợi

Năm 2017 được coi là năm thành công của nền kinh tế Việt Nam. Tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP 6,81%, cao hơn kế hoạch 6,7% đây cũng là mức tăng trưởng cao nhất trong một thập kỷ trở lại đây; Chỉ số giá tiêu dùng CPI năm 2017 tăng 4% so với bình quân cùng kỳ năm 2016.

(Nguồn: Tổng cục thống kê và Bộ kế hoạch & đầu tư)

Khó khăn

- Thời tiết mưa, bão được coi là kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây, kéo dài trên cả nước gây lụt lội, đặc biệt khu vực Miền trung.
- Giá than tăng trung bình 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất;
- Giá cát, đá xây dựng tăng cao ảnh hưởng đến tiêu thụ xi măng; Người dân gặp khó khăn trong chăn nuôi và trồng trọt.
- Thị trường xi măng Việt Nam “cung” vượt xa so với “cầu”. Gây áp lực rất lớn cho việc tiêu thụ xi măng và xuất khẩu.
- Giá xi măng và Clinker xuất khẩu và trong nước tiếp tục xuống thấp đã kéo mặt bằng giá xi măng, clinker xuống thấp.

Ngành xi măng

- Nhu cầu tiêu thụ xi măng năm 2017 tăng trưởng thấp và không tăng như dự báo, đặc biệt nhu cầu xi măng thị trường dân dụng giảm.
- Nguồn cung xi măng tiếp tục tăng, đặc biệt là khu vực Miền Trung, áp lực tồn kho lớn. Tổng cung xi măng cả nước năm 2017 khoảng 90 triệu tấn, trong khi đó nhu cầu tiêu thụ khoảng 80 triệu tấn (Xi măng tiêu thụ trong nước 62 triệu tấn và xuất khẩu là 18 triệu tấn), dư thừa trong nước 10 triệu tấn.
- Việc chuyển dịch từ xi măng bao sang xi măng rời ngày càng tăng. Yếu tố thương hiệu đang giảm dần.
- Một số xi măng mới tham gia thị trường đưa ra nhiều chính sách hấp dẫn đã làm giảm mặt bằng giá xi măng trên thị trường (đặc biệt phân khúc xi măng rời).
- Xuất khẩu xi măng sang Philippines giảm mạnh do bất ổn chính trị và do cạnh tranh từ Trung Quốc và các nước trong khu vực.

(Nguồn: Tổng Công ty CNXM Việt Nam)

I. KẾT QUẢ NĂM 2017

Chỉ tiêu	ĐTV	Thực hiện Năm 2017	NQ Đại hội CĐ Năm 2017	Thực hiện Năm 2016	% So sánh với	
					NQ	Cùng kỳ
I. SẢN XUẤT						
1. Clinker sản xuất	Tấn	2.794.926	2.980.000	2.978.489	94%	94%
Lò 2	“	996.575	1.190.000	1.246.665	84%	80%
Lò 3	“	1.798.351	1.790.000	1.731.824	100%	104%
2. XM tại Quảng Trị	“	231.907	250.000	216.735	93%	107%
II. TIÊU THỤ						
1. Xi măng	“	3.127.521	3.890.000	3.888.324	80%	80%
2. Clinker	“	860.624	600.000	596.406	143%	144%
3. Tổng tiêu thụ	“	3.988.145	4.490.000	4.484.730	89%	89%
III. TÀI CHÍNH						
1. Doanh thu thuần	Tỷ.đồng	3.475	4.234	4.282	82%	81%
2. Lợi nhuận TT	“	8,8	261,456	323	3%	3%
3. Nộp NSNN	“	181	142	186	127%	97%

1. Nhận xét

1.1. Sản xuất

- Nhiều sự cố bất thường xảy ra:

+ Đối với dây chuyền lò 3 sự cố khớp nối răng bộ truyền động lò; Sự cố nứt vành răng lò 3 từ đầu tháng 3 năm 2016 và được thay thế đưa vào sử dụng đầu tháng 2 năm 2018 đã làm giảm sản lượng, tăng tiêu hao do công đoạn lò phải thường xuyên chạy giảm tải, đội ngũ kỹ thuật liên tục theo dõi thiết bị, chăm sóc đặc biệt.

+ Công đoạn lò nung số 2 thiết bị được cải tạo từ thời liên xô và đưa vào hoạt động từ năm 2000 đến nay đã bộc lộ nhiều sự cố: Ghi lạnh hoạt động kém hiệu quả, thường xuyên xuất hiện dòng sông đỏ, hiệu suất thu hồi nhiệt kém, nhiệt độ clinker đầu ra cao, tuổi thọ ghi ngắn và ảnh hưởng đến công đoạn NXM4; Hệ thống điều khiển DCS thường xuyên bị sự cố. Đặc biệt là sự cố nóng gối đỡ con lăn lò 2 thường xuyên xảy ra đã làm giảm 20% sản lượng so với cùng kỳ, tiêu hao tăng và làm tăng giá thành sản xuất.

- Hệ thống tồn trữ xi măng ở Silo cũ (~3.000 tấn/Silo) rất bất cập cho việc nghiền, tồn trữ và xuất sản phẩm, tổn thất xi măng và ô nhiễm môi trường.

- Mức tồn kho clinker trong năm 2017 lớn, ảnh hưởng đến chi phí tài chính và giảm mức pha phụ gia khi đưa vào sản xuất.

1.2. Tiêu thụ

- Sản phẩm xi măng tiêu thụ không đạt được kế hoạch đặt ra và giảm so với cùng kỳ.

- Nhu cầu tiêu thụ xi măng năm 2017 không tăng trưởng như dự đoán. Đặc biệt là khu vực miền Trung có nhu cầu xuống thấp hơn so với cùng kỳ 2016.

- Nguồn cung xi măng dồi dào, giá rẻ cạnh tranh khốc liệt.

- Tốc độ dịch chuyển rất nhanh từ xi măng bao cho đổ móng, mái sang sử dụng bê tông thương phẩm. Yếu tố thương hiệu giảm dần.

- Việc hợp nhất thương hiệu Vicem gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

- Cạnh tranh rất khốc liệt về giá bán; chênh lệch giá bán giữa xi măng Bim Sơn và xi măng giá rẻ lớn (350.000-400.000 đồng/tấn).

- Đội ngũ nhân viên thị trường dựa nhiều vào kinh nghiệm, chưa được đào tạo bài bản do vậy đang còn phản ứng chậm với những thay đổi của thị trường.

- Sự trung thành của hệ thống NPP bị suy giảm.

1.3. Tài chính

Lợi nhuận không đạt được mục tiêu đề ra do sản lượng tiêu thụ giảm, giảm giá bán và cơ cấu sản phẩm thay đổi nhanh, sản phẩm PCB30 bao và PCB40 bao dịch chuyển sang sử dụng xi măng rời cùng với giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng (giá than tăng 200.000 đồng/tấn ngay từ đầu năm).

1.4. Đầu tư

- Giá trị khối lượng và giá trị thanh toán ĐTXD thấp (giá trị khối lượng thực hiện ước đạt 309,82 tỷ đồng ~ 64,86%, giá trị thanh toán ước đạt 374,827 tỷ đồng ~ 75,82%); rất nhiều công việc/gói thầu chưa được thực hiện do chưa có cơ sở tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu; đặc biệt là dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao.

- Giá trị khối lượng và giá trị thanh toán ĐTXD thực hiện chưa đạt được kế hoạch nguyên nhân chủ yếu là do giá trị thực hiện của Dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao (chiếm tỷ trọng trên 99%);

- Tiến độ thực hiện của tất cả các dự án bị chậm so với tiến độ đề ra.

1.5. Tổ chức và nguồn nhân lực

- Lao động tính đến thời điểm 31/12/2017: 1585 người; Lao động tuyển dụng trong năm là 03 người; Lao động nghỉ chế độ năm 2017 là: 173 người.

- Phối hợp với tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

- Tổ chức công tác sửa chữa theo mô hình sửa chữa tập trung

- Xã hội hóa công tác bảo vệ và nấu ăn của Phòng Hành chính quản trị.

- Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 theo mô hình cơ cấu tổ chức mới.

- Thực hiện đào tạo năm 2017 là: 4,121 tỷ đồng; Quỹ lương là: 240,7 tỷ đồng; ăn ca 13,2 tỷ đồng; độc hại 5,1 tỷ đồng.

- Bình quân thu nhập năm 2017: 12,0 triệu đồng/người/tháng.

- Phối hợp với các đơn vị ban hành 9 quy chế, quy định nội bộ và 07 quy trình về công tác sửa chữa làm cơ sở để các đơn vị, cá nhân áp dụng, thực hiện.

1.6. Công nghệ thông tin

- Duy trì các hệ thống hoạt động ổn định hỗ trợ trong quá trình sử dụng nhằm nâng cao quá trình quản lý và điều hành SXKD của Công ty như: Hệ thống ERP; Phần mềm quản lý bảo trì & bảo dưỡng Facilio; Thuê thu nhập online; Hệ thống HRM; Hệ thống đặt hàng trực tuyến; Hệ thống xuất sản phẩm...

- Duy trì ổn định hệ thống và điều chỉnh các yêu cầu phát sinh để đáp ứng nhu cầu sử dụng máy chủ cơ sở dữ liệu, nâng cao khả năng bảo mật, an toàn dữ liệu.

1.7. Kỹ thuật an toàn môi trường & ISO

- Cấp chứng nhận 2 hệ thống 9001-2015, và ISO 14001-2015. Hiện đang duy trì hoạt động.
- Chương trình xây dựng hệ thống OHSAS 18001-2007 được Quacert đánh giá xong và cấp chứng nhận phù hợp của hệ thống.
- Sửa đổi, ban hành các quy trình, hướng dẫn, các JSA theo hệ thống quản lý ISO. Xây dựng xong hệ thống an toàn-sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001:2007, đánh giá cấp chứng chỉ.
- Rà soát, khắc phục các mối nguy băng tải, sửa chữa nâng cấp lọc bụi giảm bụi phát tán ra môi trường.

2. Công ty CP xi măng Miền Trung

- Từ ngày 1-29/11/2017 Công ty đã thực hiện việc giải phóng lượng xi măng tồn đọng trong các Silo với khối lượng là 975 tấn.
- Tháng 1 năm 2018, Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình đã chủ trì họp về một số vấn đề liên quan đến Công ty CP Xi măng Miền Trung. Trong đó có một số ý kiến chỉ đạo cần phải thực hiện sớm là:
 - + Công ty CP Xi măng Miền Trung khắc phục, cải tiến thiết bị, nâng cấp công nghệ xử lý môi trường tại Nhà máy Xi măng Đại Việt – Dung Quất
 - + Tiến hành quan trắc môi trường, công khai kết quả.
 - + Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cấp giấy xác nhận hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường để nhà máy hoạt động.
- Hiện nay Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn đang phối hợp cùng Công ty cổ phần xi măng Miền Trung triển khai các nội dung công việc hỗ trợ về nguồn lực nhằm khảo sát, bảo dưỡng sửa chữa, nâng cấp cải tiến thiết bị, xử lý về vấn đề môi trường và chạy lại thiết bị.

II. MỤC TIÊU, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

Kinh tế Việt Nam

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 6,5 – 6,7%; CPI bình quân năm 2018 khoảng 4%; Vốn đầu tư toàn xã hội ước tính 1.780 ngàn tỷ đồng, tăng khoảng 7,1 % so với năm 2017, chiếm khoảng 33 – 34% GDP; Giải ngân vốn FDI năm 2018 khoảng 13 - 14 tỷ USD; Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 7- 8% so với năm 2017.

Ngành xi măng

Tổng cung cả nước năm 2018 khoảng 98,56 triệu tấn. Trong khi đó nhu cầu xi măng khoảng 83 – 85 triệu tấn, (trong nước 66 – 67 triệu tấn), tăng 4 – 6% so với năm 2017. Dự báo nhu cầu xuất khẩu 17 – 18 triệu tấn.

Năm 2018, khu vực từ Thanh Hóa vào Nghệ An, Hà Tĩnh sẽ tiếp tục cuộc đua khốc liệt về tranh giành thị phần, giá tiêu thụ xi măng giữa các nhà sản xuất.

Mặt khác việc xuất khẩu xi măng của các doanh nghiệp trong nước đang gặp rất nhiều khó khăn do sự cạnh tranh mạnh mẽ về giá với các quốc gia trong khu vực, như Thái Lan, Trung Quốc.

Từ những thách thức nêu trên Công ty đặt ra các mục tiêu phấn đấu và thực hiện trong năm 2018 ở các lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2018
1. Sản xuất clinker:	Tấn	2.980.000
Lò 2	“	1.195.000
Lò 3	“	1.785.000
2. Tổng tiêu thụ	“	4.000.000
Xi măng	“	3.300.000
Clinker	“	700.000
3. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.406
4. Tổng lợi nhuận TT	“	118
5. Nộp NSNN	“	130

2. Mục tiêu hành động

2.1. Sản xuất

- Tận dụng tối đa tài nguyên của mỏ đá sét, khai thác sét vàng tại mỏ Tam Diên; kiểm soát chất lượng Sét đưa về nhà máy theo từng Block 500÷800 tấn; Lắp đặt thiết bị lấy mẫu tự động đầu vào và đầu ra kho đồng nhất đá vôi, đất sét.

- Tiếp tục tìm kiếm giải pháp nhằm nâng cao chất lượng clinker.
- Thực hiện các giải pháp nhằm kiểm soát chất lượng và tiêu hao than.
- Đầu tư khôi phục lại hệ thống phân tích khí cho hai lò nung.
- Triển khai cải tạo nâng cấp hệ thống cooler 2.
- Kiểm soát chặt chẽ về màu sắc, chất lượng của phụ gia, xi măng.
- Kiểm soát chất lượng vỏ bao nhằm nâng cao hơn nữa hình ảnh Bim Sơn trên thị trường.

- Tăng cường công tác tuần tra thiết bị, bảo dưỡng phòng ngừa để giúp hệ thống lò hoạt động ổn định, phát hiện sớm các nguy cơ sự cố để loại bỏ trước khi sự cố xảy ra.

- Nâng cao chất lượng công tác sửa chữa, hạn chế tối đa các sự cố gây dừng vật sau sửa chữa. Thống kê các nguyên nhân sự cố, thời gian xử lý sự cố nhằm đánh giá chất lượng công tác sửa chữa

2.2. Tiêu thụ

- Bám sát hệ thống nhà phân phối, đánh giá kết quả thực hiện của từng nhà để thúc đẩy các nhà phân phối thực hiện theo đúng sản lượng cam kết.

- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng, phát triển thị trường xi măng rời, cho các công trình, trạm trộn trên các địa bàn.

- Sắp xếp NPPC theo hướng tinh gọn hệ thống phân phối, giao vùng độc quyền cho nhà phân phối (đến cấp huyện).

- Xây dựng chính sách đến cửa hàng VLXD. Gắn kết cặp quan hệ Nhà máy – Cửa hàng VLXD.

- Đảm bảo đủ nguồn cung xi măng bao để giữ vững thị trường tại địa bàn Quảng Bình và Quảng Ngãi.

- Xem xét, rà soát đội ngũ nhân viên thị trường. Đặc biệt là nhân viên thương vụ, xây giải pháp để động viên, khuyến khích. Đồng thời bổ sung, thay thế và đào tạo nhằm từng bước đáp ứng được yêu cầu hiện nay về thị trường.

2.3. Đầu tư

- Thực hiện các công việc liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến đóng bao.

- Đối với Dự án Trung tâm điều hành Vicem: Báo cáo các cấp thẩm quyền chấp thuận việc dừng triển khai thực hiện dự án đồng thời xin chủ trương trong việc chuyển nhượng dự án đảm bảo hiệu quả và đúng các quy định hiện hành.

2.4. Công tác tổ chức và nguồn nhân lực

- Đánh giá công tác Tái cấu trúc của công ty theo mô hình của Tổng Công ty. Sắp xếp cán bộ, người lao động, bổ sung quy chế quản lý điều hành.

- Xem xét, đánh giá hiệu quả hoạt động theo mô hình sửa chữa tập trung, điều chỉnh mô hình để đạt yêu cầu.

- Đánh giá lại quy chế, thực hiện phân phối tiền lương 2017; cải tiến cách phân phối tiền lương để tạo động lực chung cho người lao động.

- Hoàn thiện Bộ định mức nhân công sửa chữa trong nội bộ Công ty.

- Xây dựng chương trình đào tạo kết hợp kế hoạch tuyển dụng lâu dài; hoàn thiện hệ thống chức danh của Công ty và tiêu chuẩn cho các chức danh làm căn cứ tuyển dụng.

2.5. Công nghệ thông tin

- Hoàn thành việc nâng cấp Server kế toán, cải tạo hệ thống mạng nội bộ, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống mạng, đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin.

- Phối hợp xây dựng quy trình và ứng dụng quản lý chất lượng cho tất cả các công đoạn.

- Tiếp tục hoàn thành dự án nâng cấp và tối ưu hệ thống xuất sản phẩm.

2.6. Kỹ thuật an toàn môi trường & ISO

- Duy trì hoạt động và từng bước cải tiến 3 hệ thống ISO 9001-2015, ISO 14001-2015 và Hệ thống OHSAS 18001-2007.

- Lắp đặt xong hệ thống đo kiểm quan trắc môi trường, đưa vào vận hành.

- Giám sát chặt chẽ các biện pháp an toàn, môi trường. Xử phạt về hành vi vi phạm về AT, MT theo quy định đã ban hành.

3. Công ty CP xi măng Miền Trung

Công ty tiếp tục hỗ trợ về nhân lực, thiết bị và tài chính đối với Công ty CP xi măng Miền trung trong việc sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị để đưa nhà máy hoạt động trở lại theo chỉ đạo của Phó thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình tại thông báo số 45/TB-VPCP ngày 31/1/2018. Đồng thời báo cáo kiến nghị VICEM và các cấp có thẩm quyền cho phép nghiên cứu phương án chuyển nhượng Công ty CP xi măng Miền trung đảm bảo bảo toàn vốn và thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn trân trọng báo cáo./.

Bỉm Sơn, ngày 23 tháng 04 năm 2018.

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn(sau đây gọi tắt là Công ty);
- Qui chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2017.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2017 của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2017:

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020 được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/04/2016, bao gồm 03 thành viên. Trong năm 2017 Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động như sau:

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty; Kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tham gia góp ý và đề xuất một số nội dung trong quá trình soạn thảo và thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT và quy định của Công ty.
- Thường xuyên trao đổi, đánh giá kiểm điểm công việc thực hiện qua các buổi họp và thông qua hệ thống thông tin của Công ty.
- Giám sát, tham gia việc triển khai kế hoạch SXKD của Công ty.
- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính theo định kỳ hàng quý, 6 tháng và kết thúc năm tài chính 2017.
- Giám sát thực hiện quy chế, quy trình, quy định về mua sắm, sử dụng nguyên vật liệu đầu vào và thuê ngoài vận chuyển Clinker.
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách với người lao động; việc thực hiện các nội quy, quy chế của công ty.

- Giám sát hoạt động bán hàng và công nợ phải thu.
- Phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập về việc soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và kết thúc năm tài chính của Công ty.

2. Kế hoạch định hướng năm 2018

- Giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động của công ty, vì sự phát triển của Công ty và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.
- Kiểm tra, đôn đốc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT.
- Định kỳ thẩm tra báo cáo tài chính.
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, các hội nghị chuyên đề (khi được mời tham dự), có ý kiến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng tài sản của Công ty.
- Nắm bắt các cơ chế, chính sách mới ban hành để kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp (nếu có), nhằm nâng cao hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, giảm thiểu những rủi ro trong việc điều hành, quản lý hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện chương trình kiểm tra đối với một số lĩnh vực cụ thể (nếu thấy cần thiết) và các yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Bim Sơn nhiệm kỳ 2016-2020 bao gồm 05 thành viên. Ngày 23/08/2017 đồng chí Bùi Hồng Minh thay đồng chí Trần Việt Thắng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

- Hội đồng quản trị phân công cho các thành viên HĐQT, chỉ đạo, giám sát mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty; HĐQT đã thể hiện sự đoàn kết, tập trung, dân chủ, có trách nhiệm cao; kịp thời chỉ đạo, giải quyết các công việc phù hợp với diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động của Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác thực hiện mục tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo thực hiện mục tiêu năm 2017 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, theo mục tiêu phân đầu và định hướng chiến lược phát triển của Công ty nói chung và chiến lược đào tạo nguồn nhân lực nói riêng phù hợp với chiến lược của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam.
- Hàng quý, Hội đồng quản trị đều tổ chức họp định kỳ đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo.
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 09 Nghị quyết về những nội dung trọng tâm trong hoạt động của Công ty để Ban điều hành triển khai thực hiện, cụ thể như sau:
 - Nghị quyết số 0462/NQ-HĐQT ngày 08/3/2017 về việc Kết quả SXKD năm 2016, mục tiêu nhiệm vụ 6 tháng 2017.
 - Nghị quyết số 1598/NQ-HĐQT ngày 13/7/2017 về việc Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2017, mục tiêu nhiệm vụ quý 3/2017.

- Nghị quyết số 1599/NQ-HĐQT ngày 13/7/2017 về việc Điều chỉnh tổng mức đầu tư và tiến độ Dự án chuyển đổi công nghệ NXM đến Đóng bao.
- Nghị quyết số 1970/NQ-HĐQT ngày 23/8/2017 về việc Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Nghị quyết số 1971/NQ-HĐQT ngày 23/8/2017 về việc Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty.
- Nghị quyết số 2168/NQ-HĐQT ngày 18/9/2017 về việc Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty mở rộng.
- Nghị quyết số 2265/NQ-HĐQT ngày 28/9/2017 về việc Thực hiện nhiệm vụ và triển khai công việc phục vụ SXKD.
- Nghị quyết số 2334/NQ-HĐQT ngày 05/10/2017 về việc Về công tác cán bộ - Luân chuyển và giao nhiệm vụ.
- Nghị quyết số 3014/NQ-HĐQT ngày 19/12/2017 về việc Về công tác cán bộ - Bổ nhiệm Phó TGD.

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2017, Nghị quyết của Hội đồng quản trị: Ban giám đốc đã chủ động triển khai thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cụ thể:

- Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

+ Thực hiện các giải pháp đồng bộ cố gắng duy trì thời gian hoạt động của máy móc thiết bị, nâng cao mức nền clinker và xi măng, giảm định mức tiêu hao. Giảm tối đa tỷ lệ sử dụng clinker trong sản phẩm xi măng tại Nhà máy.

+ Thực hiện nghiêm túc các chính sách bán hàng, công tác phối hợp thị trường giữa các đơn vị trong Vicem nói riêng và trong ngành xi măng nói chung.

- Về công tác tài chính kế toán:

+ Chủ động, tích cực cân đối dòng tiền, tìm nguồn vốn vay có lãi suất hợp lý đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh và trả nợ.

+ Thực hiện chi trả cổ tức 10% bằng tiền của năm 2016 cho các cổ đông.

- Về công tác tổ chức nhân sự:

+ Chỉ đạo công tác tái cấu trúc lại Công ty. Phối hợp với đơn vị tư vấn E&Y hoàn thiện ma trận chức năng các đơn vị và cơ cấu tổ chức Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch đánh giá nguồn quy hoạch cấp trưởng, phó đơn vị giai đoạn 2016-2020 phù hợp với mô hình cơ cấu tổ chức mới.

- Về các công tác khác:

+ Chỉ đạo quyết liệt, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công dự án chuyển đổi công nghệ hệ thống nghiền xi măng đến đóng bao nhằm đảm bảo tiến độ.

+ Phối hợp với Công ty cổ phần xi măng Miền Trung (CRC), Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam và các Bộ, ban ngành của Chính phủ để đánh giá tác động môi trường tại CRC để giải quyết vấn đề người dân tại đây và đưa CRC hoạt động kinh doanh trở lại.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG NĂM 2017

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty Ernst & Young Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2017 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2017, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2017 theo BCTC như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	TH/KH 2017	TH/TH 2016
1. Doanh thu thuần	Tỷ đ	4.282	4.234	3.475	82,1%	81,2%
2. Lợi nhuận trước thuế		323,0	261,5	8,83	3,4%	2,7%
- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đ	258,3	209,1	4,9	2,3%	1,9%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đ	185,7	142,0	181	127,5%	97,5%
4. Cổ tức	%	10	5-10	0	0	0

3. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2016
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	73,3	77,1
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	26,7	22,9
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	61,2	57,6
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	38,8	42,4
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,15	0,17
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,37	0,40
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	0,25	7,54
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	0,48	16,51

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017

Năm 2017 Công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đặc biệt là sức cạnh tranh trên thị trường trong nước làm cho sản lượng tiêu thụ của Công ty giảm mạnh. Tổng sản phẩm

tiêu thụ đạt 89% so với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2017 trong đó sản phẩm xi măng các loại đạt 80% so với Nghị quyết.

Công ty vẫn mất cân đối nguồn vốn; khả năng thanh toán sụt giảm và chưa cải thiện so với năm 2016; Hệ số Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn tăng so với năm 2016 sẽ càng tạo áp lực cho hoạt động sản xuất trong năm 2018.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2017

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận giữ lại được phân phối và trả cổ tức cho Cổ đông theo đúng Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 và pháp luật qui định cụ thể:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
Trả cổ tức năm 2016 (10% bằng tiền)	Triệu đồng	110.010	
Trích Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	188.204	
Trích Quỹ thưởng người quản lý Công ty	Triệu đồng	365	
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	24.000	

2. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

Công ty trích thù lao thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2017 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 cụ thể:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty: 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng cộng thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký là: 392.000.000 đồng

3. Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

Với nhiều nỗ lực kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính của Công ty năm 2017 so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đề ra cụ thể:

- Sản xuất clinker: 2.794.926 tấn/2.980.000 tấn, so với Nghị quyết đạt 94 %
- Tổng SP tiêu thụ: 3.988.145 tấn/4.490.000 tấn, so với Nghị quyết đạt 89%
- Doanh thu thuần: 3.475 tỷ đồng/4.234 tỷ đồng, so với Nghị quyết đạt 82%
- Lợi nhuận trước thuế: 8,830 tỷ đồng/261,456 tỷ đồng, so với Nghị quyết đạt 3,38%

4. Các vấn đề khác:

Nhìn chung hầu hết các vấn đề đưa ra tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Công ty đã triển khai thực hiện tuy nhiên vẫn còn một số giải pháp sản xuất kinh doanh chưa có kết quả như:

- Chưa nâng cao được sản lượng, thị phần tại một số địa bàn và nâng cao hiệu quả bán hàng.
- Việc đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện nhằm đảm bảo dự án Nghiền xi măng đến Đóng bao thực hiện theo đúng tiến độ đã đề ra chưa đạt.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Công tác sản xuất:

Thường xuyên rà soát, đánh giá tình trạng hoạt động của máy móc thiết bị; có các giải pháp đồng bộ giảm định mức tiêu hao đặc biệt là định mức tiêu hao than và điện, nâng cao mức nèn clinker, quản lý tốt chi phí sản xuất theo 5 công đoạn 7 phân đoạn.

2. Công tác tiêu thụ:

Tiếp tục củng cố hệ thống phân phối nhằm gắn kết NPPC lâu dài với Công ty; Sử dụng linh hoạt cơ chế bán hàng phù hợp thực tế thị trường ở từng thời điểm, từng địa bàn. Quản lý nợ phải thu đảm bảo nợ không vượt bảo lãnh, đảm bảo an toàn trong kinh doanh. Không để phát sinh nợ phải thu khó đòi. Đối với các NPP, khách hàng mua xi măng có công nợ phải thu khó đòi cần tích cực đôn đốc thu hồi công nợ để thu hồi vốn cho Công ty.

Tìm các giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm giảm lượng tồn kho sản phẩm hàng hóa đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động.

3. Công tác tài chính:

Xem xét cân đối dòng tiền để có phương án huy động và sử dụng vốn hợp lý, đảm bảo dư nợ vay ngắn hạn hợp lý, đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và nghĩa vụ trả nợ.

Thực hiện phân tích hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình quản lý chi phí giá thành 5 công đoạn 7 phân đoạn.

4. Công tác quản lý:

Xem xét rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các quy chế, quy định quản lý, quản trị nội bộ cho phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty.

VII. Tự đánh giá kết quả hoạt động:

Nhìn chung năm 2017, Trưởng Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ đã được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Ban kiểm soát đã cố gắng thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được phân công, đoàn kết, hợp tác giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

Trưởng Ban

Nguyễn Ngọc Tuấn

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG BỈM SƠN**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Bỉm Sơn;
Căn cứ báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty CP xi măng Bỉm Sơn đã được kiểm toán;
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
I	Tổng lợi nhuận sau thuế có thể phân phối năm 2017 (= 1 + 3 - 4)	Đồng	39.782.992.049
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2016 của Công ty mẹ	Đồng	36.658.576.917
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty mẹ	Đồng	4.977.656.256
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 Công ty mẹ có thể phân phối (LNST của Công ty mẹ tại BCTC hợp nhất năm 2017)	Đồng	3.312.415.132
4	Khoản giảm trừ năm 2017 (thù lao HĐQT, BKS, Thư ký)	Đồng	188.000.000
II	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017		
	<u>Tổng lợi nhuận phân phối</u>	Đồng	<u>39.782.992.049</u>
1	Cổ tức năm 2017	%	0
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	31.782.992.049
3	Trích Quỹ khen thưởng	Đồng	4.000.000.000
4	Trích Quỹ phúc lợi	Đồng	4.000.000.000
III	Tổng lợi nhuận còn lại chưa phân phối	Đồng	1.665.241.124

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Bùi Hồng Minh

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT, TCKT, HĐQT